

Số: 82 /CDGD-QHLĐ
V/v lấy ý kiến, kiến nghị của đoàn viên,
người lao động và cán bộ công đoàn các cấp

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Các công đoàn trực thuộc Công đoàn Giáo dục Việt Nam

Thực hiện Công văn số 1967/TLĐ-QHLĐ ngày 15/4/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về việc lấy ý kiến đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn các cấp gửi tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031, Công đoàn Giáo dục (CDGD) Việt Nam hướng dẫn công đoàn các đơn vị triển khai lấy ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn tại đơn vị, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, công nhân lao động tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (có dự thảo báo cáo kèm theo).

2. Triển khai lấy ý kiến về các vấn đề lớn gửi tới Đại hội đề kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các bộ, ban ngành Trung ương, Tổng LĐLĐ Việt Nam (ngoài các nội dung trong dự thảo Báo cáo tổng hợp ý kiến).

Đây là nội dung lớn, quan trọng, đề nghị công đoàn các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo gửi về Ban Quan hệ lao động CDGD Việt Nam **trước 17h00 ngày 23/4/2026** để tổng hợp báo cáo Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Thông tin cần trao đổi, vui lòng liên hệ đồng chí Vũ Thị Thúy Hà - Phó trưởng Ban Quan hệ lao động, CDGD Việt Nam (số điện thoại: 0979 388 066).

Nơi nhận:

- UV BCH, BTV CDGDVN;
- CĐ các đơn vị trực thuộc;
- Các Ban CDGD VN;
- Lưu: VT, QHLĐ.



Nguyễn Ngọc Ân

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, công nhân lao động tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến, kiến nghị từ đại hội công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam báo cáo trước Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031 những ý kiến, kiến nghị của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) đối với Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn với các nội dung trọng tâm sau:

I. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI ĐẢNG, NHÀ NƯỚC

1. Về công tác xây dựng Đảng và giai cấp công nhân

- Đề nghị Trung ương Đảng tiếp tục tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát huy bản chất giai cấp công nhân của Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành TW (khóa X) và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng. Xem xét ban hành Nghị quyết mới về xây dựng giai cấp công nhân trong kỷ nguyên mới.

- Trong quá trình triển khai các chủ trương, nghị quyết đột phá của Trung ương, đề nghị Trung ương Đảng quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo tạo cơ chế, chính sách, điều kiện phù hợp với đặc thù của tổ chức công đoàn, đoàn viên, công nhân lao động nhằm củng cố vị trí, phát huy vai trò của đoàn viên, công nhân lao động và sự tham gia hiệu quả của các cấp công đoàn.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai Chỉ thị số 58-CT/TW, ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân trong tình hình mới” đối với các cấp ủy, chính quyền, chuyên môn các cấp.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tạo lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2. Về hoàn thiện thể chế nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, hệ thống chính sách, pháp luật

- Về pháp luật lao động: Đề nghị Quốc hội sửa đổi toàn diện Bộ luật Lao động 2019 phù hợp bối cảnh, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nguồn nhân lực, xu hướng vận động của quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động quốc tế nhằm bảo vệ tốt hơn đối với người lao động, nâng cao hiệu quả cơ chế đối thoại,

thương lượng tập thể, đảm bảo vận hành các thiết chế phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động, bao phủ toàn diện khu vực lao động phi chính thức, kinh tế nền tảng..., trong đó quan tâm quy định giảm thời giờ làm việc bình thường của công nhân lao động xuống còn 40 đến 44 giờ/tuần; tăng ngày nghỉ lễ, Tết hàng năm vào thời điểm thích hợp; trong đó, đề nghị xem xét bổ sung tăng 02 ngày nghỉ lễ dịp Quốc khánh (nghỉ từ mùng 2 đến 5/9), tạo cơ hội cho người lao động được đưa con đến trường trong ngày khai giảng; quy định bữa ăn ca là một chế độ của người lao động được hưởng theo quy định pháp luật; quy định tuổi nghỉ hưu thấp hơn phù hợp với thực tế và tính chất công việc đối với một số ngành nghề, lĩnh vực, đối tượng lao động đặc thù (dệt may, da giày, sửa chữa đường bộ, đường sắt, cạo mũ cao su, y, bác sĩ, điều dưỡng trực tiếp làm công tác chuyên môn, làm các thủ thuật tiếp xúc thường xuyên với người bệnh, giáo viên mầm non...).

- Về tổ tụng: Đề nghị Quốc hội đưa nội dung xây dựng Luật Tổ tụng Lao động vào Chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội khóa XVI nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế và hướng tới giải quyết tranh chấp lao động công bằng, nhanh chóng và hiệu quả hơn so với thủ tục tổ tụng dân sự thông thường, phù hợp với đặc thù khác biệt của tranh chấp lao động so với các tranh chấp dân sự.

- Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành chức năng:

+ Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí quy định rõ hàm lượng dinh dưỡng, định lượng, giá trị quy đổi calo/bữa ăn ca nhằm đảm bảo chất lượng bữa ăn ca cho người lao động, góp phần đảm bảo an toàn thực phẩm và đảm bảo sức khỏe người lao động.

- Sửa đổi Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở do đã bãi bỏ các quy định về trách nhiệm của tổ chức Công đoàn, Ban chấp hành công đoàn tại các cơ quan, đơn vị nơi không có tổ chức công đoàn cơ sở để thực hiện chủ trương kết thúc hoạt động của công đoàn trong cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang, đơn vị sự nghiệp hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước, nhất là việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động; chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở những đơn vị này.

3. Về tạo việc làm bền vững, tiền lương và đảm bảo an sinh xã hội

- Về việc làm bền vững

+ Đề nghị Chính phủ có chính sách ưu đãi đối với doanh nghiệp thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ cho NLĐ đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH đất nước bước vào kỷ nguyên mới; đồng thời có quy định rõ hơn việc Doanh nghiệp phải dành kinh phí, thời gian để CNVCLĐ học tập nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, đề nghị nghiên cứu và bổ sung quy định về việc doanh nghiệp có nghĩa vụ bố trí thời gian cho người lao động nghỉ làm việc, có hưởng lương để học tập chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước (có thể gắn với Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11 hàng năm).

+ Hiện nay, chưa có các cơ sở ngành nghề đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành đường sắt tốc độ cao, đề nghị

Chính phủ bổ sung danh mục ngành nghề đào tạo Đường sắt tốc độ cao gồm các nghề: Công nghệ chế tạo, bảo dưỡng toa xe; công nghệ chế tạo, bảo dưỡng đầu máy; bảo trì và sửa chữa đầu máy, toa xe; lắp đặt, sửa chữa hệ thống truyền dẫn điện; bảo dưỡng, sửa chữa công trình giao thông; điều hành chạy tàu; thông tin, tín hiệu; điện; lái tàu; xây dựng công trình giao thông...

+ Để thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ tiếp nhận, chuyển giao công nghệ, phát triển công nghiệp đường sắt, đề nghị nâng cấp Trường Cao đẳng Đường sắt thành Học viện Đường sắt Việt Nam, thực hiện đào tạo bậc đại học, sau đại học và tiếp tục đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp. Xem xét hỗ trợ khoản kinh phí 2.000 tỷ đồng từ nguồn Ngân sách nhà nước phục vụ nâng cấp Trường Cao đẳng Đường sắt thành Học viện Đường sắt Việt Nam.

- Về tiền lương:

+ Trung ương sớm tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 27 và tiếp tục thực hiện toàn diện cải cách tiền lương cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động đảm bảo mức sống thực tế, có tích lũy và nâng cao khả năng chống chịu của người lao động, nâng cao hiệu quả khu vực công, góp phần vận hành đồng bộ, thông suốt bộ máy tổ chức theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, đạt mục tiêu tăng trưởng 02 con số và phát triển kinh tế - xã hội trong kỷ nguyên mới.

+ Công nhân lao động lo ngại về tác động của lạm phát toàn cầu đến kinh tế trong nước; đặc biệt giá các mặt hàng thiết yếu tăng gây áp lực cho đời sống người lao động. Đề nghị Chính phủ tiếp tục điều chỉnh mức lương tối thiểu hàng năm đảm bảo mức sống tối thiểu của người lao động. Việc điều chỉnh lương tối thiểu cần bám sát biến động giá cả, chi phí sinh hoạt và cường độ lao động, đặc biệt tại các đô thị có chi phí sinh hoạt cao; bảo đảm hài hòa giữa khả năng chi trả của doanh nghiệp và nhu cầu sống thiết yếu của người lao động, hạn chế tình trạng phải tăng ca kéo dài để bảo đảm thu nhập. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế xác lập lương tối thiểu phải hướng tới bảo đảm mức sống thực tế, có tích lũy và nâng cao khả năng chống chịu của người lao động.

- Về an sinh xã hội:

+ Đề nghị Quốc hội:

(1) Chỉ đạo Chính phủ và các bộ, ngành tiếp tục có giải quyết căn cơ, chiến lược để vượt qua thách thức, đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Cần có giải pháp kiểm soát, bình ổn giá cả hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là giá điện, nước, lương thực, xăng, dầu, kiểm soát lạm phát, nhằm giảm áp lực chi tiêu, người lao động thực sự có thể đảm bảo sinh hoạt, cuộc sống bằng mức lương hiện hưởng.

(2) Tiếp tục hoàn thiện chính sách việc làm, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp theo hướng mở rộng diện bao phủ, tăng tính linh hoạt, tạo điều kiện để người lao động, kể cả khu vực phi chính thức, từng bước tham gia và thụ hưởng đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, qua đó củng cố niềm tin và sự gắn bó lâu dài với thị trường lao động.

+ Đề nghị Chính phủ:

(1) Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, đồng thời mở rộng đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh hoặc biến động kinh tế.

(2) Xem xét việc miễn viện phí đối với người mắc bệnh ung thư, bệnh hiểm nghèo vì đây là những bệnh chữa trị lâu dài, chi phí thuốc men và dịch vụ rất tốn kém, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của người bệnh.

(3) Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng cơ sở, nhà ở xã hội, thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục cho công nhân, lao động tại các khu công nghiệp, khu kinh tế. Phát triển nhà ở xã hội cho công nhân gắn với quy hoạch đô thị thông minh và dịch vụ thiết yếu; có chính sách ưu tiên vay vốn ưu đãi, hỗ trợ thuê, mua nhà để ổn định cuộc sống lâu dài. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ triệt để những điểm nghẽn về thủ tục hành chính và pháp lý; tạo điều kiện thuận lợi nhất để người lao động có nhu cầu thực sự được tiếp cận và mua nhà ở xã hội đúng đối tượng, đúng giá niêm yết, ngăn chặn tình trạng đầu cơ, đẩy giá. Tăng quỹ đất và có chính sách hỗ trợ tài chính phù hợp để khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nhà ở xã hội.

(4) Xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 về “Chính sách phát triển giáo dục mầm non”, theo hướng: Nâng mức hỗ trợ học phí và thời gian hỗ trợ, phù hợp với chi phí nuôi dạy trẻ tại các khu công nghiệp hiện nay; đơn giản hóa điều kiện, thủ tục xác nhận để công nhân dễ dàng tiếp cận chính sách; ban hành cơ chế khuyến khích xã hội hóa giáo dục mầm non trong các khu công nghiệp, đảm bảo chi phí phù hợp với thu nhập của người lao động.

(5) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập theo hướng, tăng mức phụ cấp thường trực của y, bác sĩ, nhân viên công tác trong cơ sở y tế. Hiện nay, chế độ phụ cấp thường trực này rất thấp và không còn phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội hiện tại cũng như chưa tương xứng với công sức, thời gian mà một nhân viên y tế phải bỏ ra trong 1 phiên trực. Ban hành chế độ hưởng phụ cấp thâm niên nghề y như đối với ngành giáo dục cho người lao động làm trong các đơn vị sự nghiệp y tế.

(6) Sớm công nhận thuyền viên là nguồn lao động chủ chốt theo kiến nghị của IMO tại Thông tri số 4204/Add.35 ngày 14/12/2020 kiến nghị các quốc gia thành viên công nhận thuyền viên là nguồn lao động chủ chốt. Từ đó có cơ chế chính sách đặc thù để thu hút nguồn lao động thuyền viên. Đồng thời, miễn thuế thu nhập cá nhân cho thuyền viên làm việc trên tàu biển khi tàu hoạt động tuyến trong nước.

4. Về triển khai và đảm bảo tuân thủ, thực hiện chính sách, pháp luật

- Đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động

của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Trong đó, tập trung phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo việc làm bền vững cho người lao động; tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án đầu tư xây dựng ít nhất một triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 – 2030; phát triển đa dạng các loại hình nhà ở và cơ chế, chính sách về nhà ở xã hội và nhà lưu trú cho công nhân, người lao động.

- Đề nghị Quốc hội, Chính phủ có những biện pháp, chế tài cụ thể hơn nữa bảo đảm an toàn thực phẩm, ngăn chặn và xử lý dứt điểm tình trạng “thực phẩm bẩn”. Đẩy mạnh kiểm tra thị trường, đặc biệt đối với nhóm hàng tiêu dùng thiết yếu, thuốc chữa bệnh, thực phẩm, các mặt hàng phục vụ trực tiếp đời sống công nhân. Công khai danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm; áp dụng chế tài bắt buộc thu hồi hàng hóa và bồi thường thiệt hại cho người tiêu dùng. Ban hành quy định và khuyến khích áp dụng rộng rãi mã QR truy xuất nguồn gốc để người dân dễ dàng kiểm tra và giám sát chất lượng sản phẩm.

- Đề nghị Chính phủ và các bộ, ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật lao động, nhất là về an toàn, vệ sinh lao động, thời giờ làm việc, làm thêm giờ và việc nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp; tăng chế tài xử lý mạnh hơn nữa các hành vi vi phạm về bảo hiểm xã hội, đặc biệt là các hành vi chây ỳ, trốn đóng, chậm đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp để khắc phục, hạn chế tình trạng doanh nghiệp nợ, trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động. Tăng cường thanh tra đột xuất về an toàn, vệ sinh lao động tại các ngành có nguy cơ cao như: xây dựng, khai thác, may mặc, điện tử.

- Đề nghị quản lý chặt chẽ, đúng pháp luật việc thành lập và hoạt động của tổ chức đại diện của người lao động tại doanh nghiệp, không để lợi dụng việc thành lập, hoạt động để xâm phạm quyền lợi người lao động, gây khó khăn cho doanh nghiệp, làm mất an ninh, trật tự.

II. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

1. Về tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

- Sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam bảo đảm thống nhất với Hiến pháp, Luật Công đoàn, quy định pháp luật có liên quan và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Nghiên cứu, tiếp tục sắp xếp mô hình tổ chức công đoàn vừa đảm bảo theo mô hình sắp xếp cơ quan Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, vừa đảm bảo tính độc lập tương đối của tổ chức công đoàn để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn.

- Đẩy nhanh việc thực hiện đề án sắp xếp công đoàn ngành tập trung, xuyên suốt, hiệu quả, tạo sự liên kết đồng bộ của tổ chức công đoàn, người lao

động có cùng ngành nghề, vừa phù hợp với xu hướng và thông lệ quốc tế, vừa đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

- Quan tâm hướng dẫn việc thành lập, hoạt động, cách thức đóng kinh phí và đoàn phí công đoàn đối với công đoàn cơ sở nơi không hưởng 100% lương từ ngân sách. Nghiên cứu và ban hành hướng dẫn về tổ chức hoạt động của nghiệp đoàn cơ sở, có cơ chế hỗ trợ kinh phí hoạt động và các chính sách đặc thù tạo điều kiện cho các nghiệp đoàn cơ sở hoạt động.

- Kiến nghị với Chính phủ chỉ đạo Bộ Nội vụ phối hợp với Tổng Liên đoàn nghiên cứu, đề xuất chính sách giao cho tổ chức công đoàn được đề xuất tuyển dụng cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân lao động nhằm tạo chính sách thu hút cán bộ công đoàn theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 về “Đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, đặc biệt là cán bộ công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, đảm bảo có bản lĩnh, kỹ năng thương lượng tập thể, đối thoại, giải quyết tranh chấp lao động, am hiểu pháp luật và biết chăm lo đoàn viên một cách thiết thực. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề về cải cách hành chính, công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng AI vào công việc cho cán bộ công đoàn các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong thời kỳ bước vào kỷ nguyên số.

- Hướng dẫn cụ thể và có cơ chế tháo gỡ cho việc tuyển dụng, bố trí cán bộ chuyên trách công đoàn cho công đoàn các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, bảo đảm đội ngũ cán bộ công đoàn am hiểu sâu về tính đặc thù ngành nghề và đặc điểm của đội ngũ công nhân lao động thuộc ngành nghề, phát huy hiệu quả vai trò của công đoàn trong các tập đoàn kinh tế, tổng công ty.

- Điều chỉnh tăng mức phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ công đoàn cơ sở, không chuyên trách, để tương xứng với yêu cầu, trách nhiệm và khối lượng công việc. Qua đó, động viên cán bộ công đoàn cơ sở yên tâm gắn bó, cống hiến với tổ chức Công đoàn.

- Về mô hình công đoàn khu kinh tế, khu công nghiệp: Đề xuất giữ nguyên mô hình công đoàn khu kinh tế, khu công nghiệp như trước đây, vì mô hình này bảo đảm sự quản lý, điều phối và hỗ trợ hiệu quả hơn. Mô hình hiện hành khi các CĐCS trực thuộc chuyển về Liên đoàn Lao động tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhất là trong bối cảnh cạnh tranh lao động gay gắt hiện nay.

- Về phát triển đảng viên trong doanh nghiệp: Đối với đoàn viên, người lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp không có tổ chức Đảng, đề nghị có hướng dẫn cụ thể, phù hợp với điều kiện doanh nghiệp về quy trình bồi dưỡng và giới thiệu kết nạp Đảng.

- Nghiên cứu kiến nghị với Đảng, Nhà nước tạo cơ chế, nguồn lực để tổ chức Công đoàn có giải pháp cải thiện chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công đoàn,

có cơ chế bảo vệ cán bộ Công đoàn, đặc biệt là những cán bộ Công đoàn “Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn vì lợi ích chung”.

2. Về công tác đại diện, bảo vệ

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, thực chất hoạt động công đoàn, chuyển trọng tâm từ hành chính, phong trào sang đại diện, bảo vệ, lấy hiệu quả bảo vệ quyền lợi người lao động làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn. Tăng cường vai trò Công đoàn trong phản biện chính sách, tham gia xây dựng pháp luật, nhất là các chính sách liên quan trực tiếp đến người lao động như tiền lương, thời giờ làm việc, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, nhà ở công nhân.

- Đối với hoạt động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và phong trào “Lao động giỏi- Lao động sáng tạo”: Đề nghị Tổng Liên đoàn đề xuất kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quy định mức thưởng sáng kiến cụ thể theo giá trị làm lợi của sáng kiến mang lại; đối với sáng kiến không tính được giá trị làm lợi (cấp quản lý), thưởng sáng kiến có thể nghiên cứu theo hướng thưởng theo phạm vi áp dụng sáng kiến để khuyến khích và thúc đẩy hoạt động sáng kiến, ý tưởng tại các cơ quan, đơn vị. Quan tâm đổi mới nội dung, hình thức, các phong trào thi đua sát thực tiễn.

- Nghiên cứu sửa đổi bổ sung quy chế thi đua khen thưởng, theo hướng tăng số lượng Bằng khen hàng năm của Tổng Liên đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố cho các công đoàn cơ sở; giảm tiêu chuẩn, điều kiện phù hợp với loại hình công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp, nhằm tạo động lực, động viên đoàn viên, người lao động và công đoàn cơ sở.

- Báo cáo Chính phủ, Trưởng ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giao Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì triển khai việc công nhận danh hiệu “Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá” trên phạm vi toàn quốc¹.

3. Về công tác chăm lo và phúc lợi đoàn viên, người lao động

- Tăng cường triển khai và mở rộng các chương trình “*Phúc lợi đoàn viên*”, đa dạng hóa hình thức hỗ trợ, giảm giá dịch vụ, du lịch, học tập, mua sắm, khám chữa bệnh cho đoàn viên và gia đình họ, để đoàn viên “thấy rõ lợi ích khi tham gia Công đoàn”, góp phần hỗ trợ giảm chi phí sinh hoạt cho đoàn viên, người lao động. Phát triển các chương trình xuyên suốt toàn hệ thống như một chính sách an sinh xã hội của công đoàn, tạo sự gắn kết chặt chẽ hơn giữa đoàn viên với tổ chức Công đoàn Việt Nam, là giải pháp quan trọng để thu hút người lao động tham gia tổ chức.

¹ Theo Hướng dẫn số 58/HD-TLĐ ngày 10/5/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 28/12/2021 của TTCP phê duyệt chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ công nhận những đơn vị có tổ chức công đoàn.

- Quy định thống nhất, chỉ đạo việc ký kết các chương phúc lợi giữa tổ chức Công đoàn các cấp với các tổ chức, doanh nghiệp; tránh trường hợp các chương trình phối hợp ký tràn lan, kém hiệu quả; tổ chức, doanh nghiệp lợi dụng hình ảnh của tổ chức công đoàn, cán bộ công đoàn để quảng cáo, bán các sản phẩm kém chất lượng cho người lao động, ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức công đoàn với doanh nghiệp và người lao động.

- Nhanh chóng triển khai sử dụng Thẻ đoàn viên có gắn Chip và tích hợp liên kết với các Ngân hàng để nâng cao hiệu quả Thẻ trong sử dụng và thụ hưởng các sản phẩm tham gia Chương trình phúc lợi đoàn viên tốt hơn, ý nghĩa thiết thực hơn.

- Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền cảnh báo các hình thức lừa đảo việc làm online, tin dụng đen, giả mạo cơ quan nhà nước và tổ chức Công đoàn đến đoàn viên, người lao động, tránh bị kẻ xấu lợi dụng mạng xã hội, các ứng dụng trực tuyến để lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

4. Về tài chính công đoàn

- Đề nghị cần có cơ chế tài chính minh bạch, bền vững và linh hoạt hơn cho tổ chức công đoàn, bảo đảm nguồn lực đủ mạnh để phục vụ đoàn viên, cải thiện phúc lợi và mở rộng các hoạt động chuyên môn.

- Về căn cứ tính đoàn phí công đoàn theo mức lương đóng BHXH: Đề nghị nghiên cứu, đưa ra quy định một mức đóng chung cho tất cả các đối tượng, để đảm bảo công bằng giữa các đoàn viên, phù hợp với nguyên tắc đóng - hưởng.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế để tăng cường tính tự chủ cho công đoàn cơ sở trong việc sử dụng nguồn tài chính công đoàn tích lũy và phần vốn góp/cổ phần mà công đoàn nắm giữ tại doanh nghiệp, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính cho các hoạt động chăm lo thiết thực cho đoàn viên và người lao động tại đơn vị.

5. Về chuyển đổi số hoạt động công đoàn

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hệ thống công đoàn, tập trung triển khai Đề án “Chuyển đổi số trong hoạt động Công đoàn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đến năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030”, áp dụng nhanh, mạnh mẽ ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành, chỉ đạo trong hoạt động công đoàn.

- Triển khai xây dựng, nâng cấp và hoàn thiện chuẩn các phần mềm phục vụ công tác công đoàn để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; lấy đoàn viên công đoàn là trung tâm trong hoạt động chuyển đổi số của công đoàn, giúp các cấp công đoàn có thể kết nối trực tiếp với đoàn viên; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và hoạt động công đoàn một cách nhanh chóng, chính xác và hiệu quả và kịp thời, đầy đủ.

Trên đây là báo cáo tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của ĐV, CNVCLĐ đối với Đảng, Nhà nước, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.